

Số: 12 /KH-MNBH

Bình Hàn, ngày 27 tháng 5 năm 2024

**KẾ HOẠCH  
HOẠT ĐỘNG HÈ NĂM HỌC 2023 -2024**

Căn cứ nhu cầu gửi con của các bậc phụ huynh và điều kiện thực tế của trường, trường mầm non Bình Hàn xây dựng kế hoạch hoạt động hè năm 2024 như sau:

**I. Mục đích – yêu cầu**

**1. Mục đích:**

- Đáp ứng nhu cầu gửi con của các bậc phụ huynh trường MN Bình Hàn.
- Thông qua tổ chức hoạt động hè nhằm ôn luyện, củng cố một số kiến thức, kỹ năng, đặc biệt rèn luyện một số nề nếp, thói quen vệ sinh, ăn ngủ, học tập và vui chơi chuẩn bị tốt cho năm học mới.

**2. Yêu cầu:**

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ về mọi mặt.
- Thực hiện nghiêm túc không tổ chức dạy trước chương trình lớp 1 dưới bất kỳ hình thức nào.

**II. Nội dung và biện pháp thực hiện:**

**1. Thời gian:** Từ 1/6/2024 đến 31/8/ 2024

**2. Quy mô nhóm, lớp, số lượng:**

- **Số nhóm, lớp:** 7 nhóm, lớp;

Trong đó: Lớp 24- 36 tháng : 2 lớp

Lớp mẫu giáo 3-4T: 2 lớp

Lớp mẫu giáo 4-5T: 3 lớp

- **Tổng trẻ đến học hè: từ 135-150 trẻ**

Trong đó: - Nhà trẻ: 2 lớp; Số trẻ từ 25-30 cháu

- Mẫu giáo: 5 lớp; Số trẻ từ 110 cháu:

+ Trẻ 3-4T tuổi: 45-50 cháu

+ Trẻ 4-5T tuổi: 65-70 cháu

**3. Phân công lực lượng tham gia trong hè:**

- Tổng số CBQLGVNV: 20; Trong đó: CBQL: 3 người; KT: 1 người; NVDD: 2 người; GV 14 người.

- CBGVNV làm hè (Có danh sách kèm theo)

**3.1. Ban giám hiệu:**

Đồng chí Nguyễn Thị Hà: Hiệu trưởng nhà trường phụ trách chung.

Hai đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, bán trú và các nhiệm vụ được phân công, phụ lớp, phụ bếp.

**3.2. Giáo viên:**

Nhà trường phân công 2 giáo viên/ 1 nhóm lớp. GV đảm bảo chế độ chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày theo giáo án.

### **3.3. Nhân viên:**

Bộ phận dinh dưỡng sắp xếp công việc đảm bảo thực hiện chất lượng nuôi dưỡng, đảm bảo thời gian cho các bữa ăn. Nhân viên dinh dưỡng làm hệ linh tiền theo thực tế ngày công.

Bộ phận hành chính: Kế toán hoàn thành phần việc chuyên môn theo đặc thù, thực hiện công tác kiêm nhiệm văn thư kiêm tính ăn hàng ngày, phụ lớp, phụ bếp.

## **4. Công tác chăm sóc và giáo dục trẻ**

### **4.1. Đảm bảo an toàn.**

- Nhà trường thường xuyên kiểm tra rà soát, phát hiện các yếu tố nguy cơ mất an toàn, khắc phục kịp thời theo quy định về trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN (Thông tư 13/2010-TT/BGDĐT ngày 15/4/2010; Thông tư 45/2021-TT/BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GD & ĐT quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN).

- Chỉ đạo giáo viên tăng cường các biện pháp phòng tránh thất lạc trẻ: nhận, trả trẻ từ tay phụ huynh (hoặc người được ủy quyền); thường xuyên quan sát, kiểm tra số lượng trẻ của lớp; thực hiện nghiêm túc quy định về bàn giao trẻ trong nhóm lớp.

- Trang bị đầy đủ các thiết bị cần thiết cho công tác phòng cháy, chữa cháy; thực hiện đúng các nội quy, quy định về công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và sơ cấp cứu ban đầu.

- Thực hiện đóng, mở cổng trường theo giờ quy định.

### **4.2. Chăm sóc, nuôi dưỡng:**

- Nhà trường vẫn tổ chức ăn bán trú, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo đủ nguồn nước sạch sử dụng cho trẻ, duy trì việc ký hợp đồng mua thực phẩm sạch, an toàn như trong năm học. Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý nuôi dưỡng, quản lý chất lượng bữa ăn cho trẻ theo đúng quy định: Công khai thực đơn, thực phẩm và tiền ăn của trẻ, thực hiện nghiêm túc việc giao nhận thực phẩm hàng ngày.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chăm sóc, vệ sinh cho trẻ. Tăng cường công tác vệ sinh môi trường, phòng chống các loại dịch bệnh như dịch bệnh mùa hè, bệnh đau mắt đỏ, thủy đậu đặc biệt đối với bệnh Tay - Chân - Miệng, cụ thể:

+ Làm tốt công tác vệ sinh môi trường (trong và ngoài lớp học), chú ý vệ sinh cống thoát nước và nhà vệ sinh đảm bảo thông thoáng, khô ráo tránh ruồi, muỗi.

+ Thường xuyên vệ sinh đồ dùng, đồ chơi, sàn nhà bằng xà phòng, chất sát khuẩn hoặc cloramin B 2%.

+ Tăng cường vệ sinh bếp và dụng cụ nhà bếp; bát, thìa được sấy ngày 2 lần bằng tủ sấy; phơi nắng khăn rửa mặt hàng ngày, luộc khăn mặt tuần 2 lần.

+ Tuyên truyền tới cha mẹ học sinh phối hợp với nhà trường trong công tác phòng chống dịch Tay - Chân - Miệng, dịch bệnh mùa hè, bệnh đau mắt đỏ, thủy đậu, thực hiện tốt công tác vệ sinh cá nhân và vệ sinh ăn uống cho trẻ, như: rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và hoạt động ngoài trời, hàng ngày tắm rửa thay quần áo; không để trẻ mút tay và đưa đồ chơi lên miệng; đảm bảo cho trẻ ăn chín, uống sôi...

- Trẻ sức khỏe bình thường mới được nhận vào lớp; Trẻ mắc dịch bệnh (sởi, thủy đậu, quai bị, ho gà, đau mắt đỏ...), sốt cao hoặc có triệu chứng bất thường cần được trả lại cho gia đình chăm sóc và kịp thời đưa trẻ đi khám bệnh. Trong trường hợp cá biệt, trẻ bị mệt nhẹ, phụ huynh vẫn yêu cầu gửi con và có gửi kèm thuốc thì giáo viên chỉ nhận các loại thuốc thông thường như thuốc nhỏ mắt, nhỏ mũi, thuốc ho, thuốc bổ có hướng dẫn sử dụng cụ thể (về liều lượng, thời gian uống) và có chữ ký xác nhận của phụ huynh, nhân viên y tế của trường phối hợp với giáo viên chủ nhiệm thường xuyên theo dõi sức khỏe, cho trẻ uống thuốc và chăm sóc trẻ.

- Chỉ đạo giáo viên quan sát kiểm tra trước khi cho trẻ ngủ để kịp thời phát hiện các biểu hiện bất thường về sức khỏe của trẻ (sắc mặt, nhiệt độ cơ thể, biểu hiện tâm lý...) đảm bảo cho giấc ngủ của trẻ luôn thoáng mát về mùa hè, đủ không khí an toàn cho hô hấp bình thường của trẻ; Không để cho trẻ nằm ngủ trực tiếp trên nền nhà ẩm, lạnh; phải có giáo viên trực, bao quát trẻ trong suốt thời gian trẻ ngủ.

- Tích cực và chủ động trong việc phòng chống nóng cho trẻ: các phòng học bố trí đủ quạt, điều hoà, đảm bảo thoáng mát, vệ sinh sạch sẽ; thường xuyên cho trẻ uống đủ nước đun sôi để nguội hoặc nước lọc.

#### **4.3. Tổ chức các hoạt động giáo dục:**

Các nhóm lớp tổ chức hoạt động trong hè đảm bảo đủ đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị phục vụ học tập, vui chơi và sinh hoạt của trẻ.

Tổ chức ôn luyện, củng cố 1 số kiến thức, kỹ năng đặc biệt rèn luyện một số nền nếp, thói quen vệ sinh, ăn ngủ, học tập và vui chơi chuẩn bị tốt cho một năm học mới. Rèn cho trẻ một số kỹ năng sống cần thiết, phù hợp với lứa tuổi. Không tổ chức dạy trước chương trình ở tất cả các độ tuổi (có giáo án cụ thể của từng lớp theo từng độ tuổi).

#### **5. Kinh phí:**

##### **\* Phần thu:**

Thực hiện theo Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Tỉnh Hải Dương về việc qui định danh mục, mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ giáo dục tại các trường Mầm non, các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Hải Dương từ năm học 2022-2023.

- **Nguyên tắc:** Thực hiện quản lý thu, chi trong hè theo đúng nguyên tắc tài chính, đảm bảo công khai, công bằng.

- Cụ thể:

Tiền ăn	572.000
Tiền trông hè	1.144.000
Tiền phụ phí	54.000
Tiền nước uống	5.000
Tiền lao công	12.000
Điện điều hòa	Thanh toán theo chỉ số công tơ
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.787.000</b>

**\* Phân chi tiền hè:**

Mức thu : 1.144.000đ/ cháu

Trích 2% thuế TNDN nộp : 22.880đ

Còn : 1.121.120đ

Mức chi : 135 cháu x 1.121.120đ = 151.351.200đ; 150 cháu x 1.121.120đ = 168.168.000đ

Dự kiến số cô :

TT	Bộ phận	Số người	Mức chi	Tổng HS
1	QL + NV	4	HT: 1.2; PHT: 1.1; KT:1.0	4.4
2	Dinh dưỡng	2	11.000.000đ	
3	Giáo viên	14	HS : 1.0	14
Tổng cộng		20		18.4

Chi dinh dưỡng : 11.000.000đ

Mức 135 trẻ : Còn : 140.351.200đ / 18.4 = 7.627.782 / người

Mức 150 trẻ : Còn : 157.168.000đ/18.4 = 8.541.739/ người

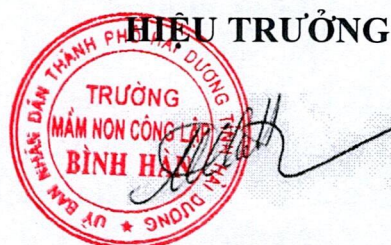
**6. Công tác khác:**

Thực hiện nghiêm túc mọi công tác khác như trong năm học.

Trên đây là toàn bộ kế hoạch hoạt động hè của nhà trường yêu cầu cán bộ giáo viên nhân viên nghiêm túc thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT Hải Dương
- Đại diện phụ huynh
- Lưu VT



**Nguyễn Thị Hà**

UBND THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG  
TRƯỜNG MẦM NON BÌNH HÀN



**Danh sách CBGVNV tham gia làm hè  
Năm 2024**

STT	Họ tên CBGVNV	Chức vụ	Ký tên
1	Nguyễn Thị Hà	Hiệu trưởng	
2	Vương Thị Thu Thủy	Phó hiệu trưởng	
3	Lưu Thị Xuân Hương	Phó hiệu trưởng	
4	Nghiêm Thị Kim Hưng	NV kế toán	
5	Lê Thị Lan	NV dinh dưỡng	
6	Lương Thị Liên	NV dinh dưỡng	
7	Hà Thị Thu Minh	Giáo viên	
8	Nghiêm Thị Thanh Thảo	Giáo viên	
9	Nguyễn Thị Thủy	Giáo viên	
10	Lê Thị Đà	Giáo viên	
11	Đình Thị Tâm	Giáo viên	
12	Lê Kim Hoan	Giáo viên	
13	Nguyễn Thị Thu Hằng	Giáo viên	
14	Tân Thị Hậu	Giáo viên	
15	Mai Thị Thơ	Giáo viên	
16	Bùi Thị Thanh Huyền	Giáo viên	
17	Đình Thị Thiệp	Giáo viên	
18	Lương Thị Thu Hằng	Giáo viên	
19	Nguyễn Thị Nhung	Giáo viên	
20	Lê Thu Hà	Giáo viên	

